

Số: 1319/BC-BVTH

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2025

## BÁO CÁO

### Kết quả tự kiểm tra, đánh giá chất lượng Bệnh viện 6 tháng đầu năm 2025 và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm

Căn cứ Thông tư số 19/2013/TT-BYT ngày 12 tháng 07 năm 2013 của Bộ Y Tế hướng dẫn thực hiện QLCL dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện;

Căn cứ Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện ban hành kèm theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Kế hoạch của Bệnh viện Thận Hà Nội về việc Tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2025.

Bệnh viện Thận Hà Nội báo cáo kết quả tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

#### **I. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐÃ TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ NỔI BẬT**

##### **1. Đánh giá và duy trì chất lượng bệnh viện:**

*Kết quả tự chấm điểm 6 tháng đầu năm 2025:*

- Tổng số các tiêu chí được áp dụng đánh giá: 78/83 tiêu chí
- Tỷ lệ tiêu chí áp dụng so với 83 tiêu chí: 94%
- Tổng số điểm của các tiêu chí áp dụng (Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2): 316
- Điểm trung bình chung của các tiêu chí: 3,75 (giảm 0,01)

*(Bảng điểm chi tiết: phụ lục kèm theo)*

##### **2. Đầu tư cơ sở vật chất và nâng cấp hạ tầng:**

- Cơ sở vật chất của bệnh viện tiếp tục được đầu tư xây dựng và nâng cấp, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho công tác khám chữa bệnh và chăm sóc người bệnh.
- Các hạng mục đáng chú ý bao gồm: trang bị mới phòng tư vấn dinh dưỡng chuyên biệt, hệ thống quạt và điều hòa được lắp đặt mới, góp phần nâng cao sự thoải mái cho người bệnh và nhân viên.

##### **3. Triển khai đề án cải tiến chất lượng và xây dựng văn hóa đơn vị:**

- 11/12 khoa/phòng trong bệnh viện đã chủ động xây dựng và triển khai các đề án cải tiến chất lượng riêng (trừ Khoa Ngoại thận tiết niệu mới thành lập).
- 11/12 khoa/phòng đã có slogan riêng, tạo nên nét đặc trưng và khích lệ tinh thần làm việc (Phòng Vật tư – Thiết bị y tế đang trong quá trình xây dựng).
- Tiến hành đăng ký nhãn hiệu logo với Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam, để bảo vệ thương hiệu và nâng cao uy tín của Bệnh viện.

##### **4. Nâng cao an toàn người bệnh:**

- Bệnh viện đã tổ chức khóa đào tạo chuyên sâu về an toàn người bệnh cho toàn bộ viên chức – người lao động, nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hành.
- Ban hành Quy định về xác định chính xác người bệnh đã được ban hành và triển khai nghiêm túc.
- Xây dựng Kế hoạch triển khai bộ tiêu chí chất lượng về an toàn phẫu thuật tại phòng mổ, hướng tới mục tiêu đảm bảo an toàn tối đa cho người bệnh trong quá trình phẫu thuật.

#### **5. Khảo sát hài lòng người bệnh:**

- Công tác khảo sát hài lòng người bệnh nội trú và ngoại trú đã được triển khai theo đúng kế hoạch.
- Kết quả khảo sát hài lòng người bệnh tăng so với cùng kỳ năm trước.

#### **6. Hoạt động chuyên môn:**

- Số lượng người bệnh đến khám, điều trị tăng đáng kể với cùng kỳ năm trước.
- Số ngày điều trị nội trú trung bình giảm, thể hiện hiệu quả trong quy trình điều trị và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế (chi tiết theo Báo cáo hoạt động chuyên môn 6 tháng đầu năm).

#### **7. Đa dạng hóa hình thức đăng ký khám và đẩy mạnh truyền thông:**

- Có cán bộ chuyên trách công tác truyền thông của bệnh viện
- Triển khai thêm nhiều hình thức đăng ký khám tiện lợi cho người bệnh thông qua số điện thoại hotline, Zalo và Fanpage.
- Hoạt động truyền thông đã đi vào chiều sâu, đẩy mạnh tương tác trên các nền tảng xã hội, giúp người bệnh tiếp cận thông tin và dịch vụ dễ dàng hơn.

#### **8. Báo cáo sự cố y khoa:**

- Số lượng báo cáo sự cố y khoa đã tăng so với cùng kỳ năm trước (tổng cộng 14 báo cáo), cho thấy nhận thức về tầm quan trọng của việc báo cáo sự cố đang dần được nâng cao.
- Khoa Nội thận tiết niệu là đơn vị rất tích cực với 12/14 báo cáo.
- Các sự cố được báo cáo trong 6 tháng đầu năm vẫn tập trung nhiều vào các vấn đề về hành chính và cơ sở vật chất.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KHÓ KHĂN TỒN TẠI**

Trong 6 tháng đầu năm 2025, công tác quản lý chất lượng tại Bệnh viện Thận Hà Nội đã đạt được nhiều thành tựu, thể hiện sự nỗ lực và quyết tâm của toàn thể cán bộ, nhân viên dưới sự chỉ đạo của Ban Giám đốc. Các hoạt động cải tiến chất lượng bước đầu đi vào chiều sâu, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, sự hài lòng của người bệnh và xây dựng hình ảnh chuyên nghiệp của bệnh viện. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, công tác quản lý chất lượng vẫn còn đối mặt với một số khó khăn, thách thức cần khắc phục:

### **1. Về nguồn nhân lực quản lý chất lượng:**

- Công tác cải tiến chất lượng đã nhận được sự quan tâm từ lãnh đạo các khoa/phòng, nhưng sự đồng bộ trong triển khai còn hạn chế.
- Cán bộ phụ trách công tác quản lý chất lượng, đặc biệt là mạng lưới QLCL, còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác, dẫn đến quá tải và khó khăn trong việc tập trung chuyên sâu.
- Nhân lực được đào tạo chuyên sâu về quản lý chất lượng bệnh viện còn mỏng.

### **2. Về hạ tầng và công nghệ thông tin:**

- Hoạt động công nghệ thông tin chưa đồng bộ, hệ thống bệnh án điện tử vẫn còn chưa hoạt động trơn tru và có nhiều bất cập cần cải thiện, ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, công tác quản lý.
- Diện tích bệnh viện còn chật, chưa thể bố trí được các phòng chuyên biệt như phòng ăn riêng cho người bệnh.
- Bệnh viện còn thiếu các hệ thống quan trọng như hệ thống khử khuẩn tiết khuẩn tập trung và hệ thống oxy trung tâm.

### **3. Về nhận thức và văn hóa báo cáo sự cố:**

- Một bộ phận cán bộ viên chức – người lao động chưa nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của bản thân trong công tác quản lý chất lượng, đặc biệt là trong việc chủ động báo cáo sự cố rủi ro để hạn chế sự cố lặp lại.
- Việc chủ động báo cáo sự cố y khoa vẫn chưa được các khoa/phòng quan tâm sâu sát đúng mức.
- Bệnh viện vẫn chưa xây dựng được hệ thống "báo động đỏ" nội viện, gây khó khăn trong việc phản ứng kịp thời với các trường hợp cấp cứu.

## **III. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025**

### **Mục tiêu:**

- Tăng điểm chấm chất lượng bệnh viện từ 3,75 lên 3,93 điểm (có bảng chi tiết các tiêu chí có thể tăng điểm kèm theo)
- Tăng tỷ lệ hài lòng người bệnh nội trú và ngoại trú lên trên 95%, tăng mức hài lòng toàn diện lên trên 90%.

Để khắc phục những tồn tại và tiếp tục nâng cao chất lượng bệnh viện, trong 6 tháng cuối năm 2025, Bệnh viện Thận Hà Nội sẽ tập trung triển khai các nội dung sau:

### **1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên:**

- Tổ chức các lớp đào tạo liên tục theo kế hoạch, tập huấn nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp cho toàn bộ nhân viên.
- Tập huấn an toàn lao động và tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho cán bộ viên chức – người lao động.
- Tiếp tục triển khai khảo sát hài lòng của người bệnh và nhân viên y tế.
- Tổ chức hội thi tay nghề giỏi cho ít nhất 2 chức danh trở lên.

- Tổ chức nghiệm thu ít nhất 3 đề tài nghiên cứu khoa học và báo cáo kết quả áp dụng triển khai các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn.
- Nâng cao chất lượng nhân lực quản lý chất lượng bệnh viện:
- Tổ chức các buổi tập huấn chuyên sâu, sinh hoạt định kỳ nhằm nâng cao năng lực và kiến thức cho đội ngũ nhân lực quản lý chất lượng (tập huấn về nhận biết, quản lý sự cố y khoa).

## 2. Xây dựng và phát triển thương hiệu:

- Tiến hành xây dựng bộ nhận diện thương hiệu bệnh viện một cách bài bản và chuyên nghiệp.
- Ban hành slogan chính thức của Phòng Vật tư – Thiết bị y tế.
- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, thiết kế lại website của bệnh viện.

## 3. Hoạt động chuyên môn:

- Nâng cao công tác chuyên môn trong bệnh viện, nghiên cứu và triển khai thêm các kỹ thuật mới.
- Chú trọng các hoạt động trong công tác điều dưỡng và kiểm soát nhiễm khuẩn.
- Hoàn thiện hệ thống các quy trình kỹ thuật, bao gồm quy trình chuyên môn, quy trình nhận diện người bệnh, và quy trình quản lý sự cố y khoa.

## 4. An toàn người bệnh – quản lý sự cố, rủi ro

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí đánh giá an toàn phòng mổ ngay khi Khoa Ngoại thận tiết niệu đi vào hoạt động.
- Triển khai thực hiện nhận diện người bệnh nội trú bằng vòng đeo tay.
- Tăng cường công tác an toàn người bệnh và báo cáo sự cố:
- Triển khai và theo dõi các đề án cải tiến chất lượng tại các khoa/phòng.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch giám sát công tác an toàn người bệnh (nhận diện người bệnh, đánh giá nguy cơ té ngã,...) tại các khoa/phòng.

## 5. Nâng cao hiệu quả hoạt động các khoa/phòng:

- Các khoa/phòng bám sát bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện, nghiêm túc thực hiện để cải thiện kết quả cuối năm 2025 (bảng phân công tại phụ lục kèm theo).
- Tích cực tham gia các hoạt động nâng cao chất lượng bệnh viện như: tập huấn, 5S, tự kiểm tra, đánh giá, giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai các hoạt động Quản lý chất lượng 6 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch 6 tháng cuối năm. Đề nghị các khoa/phòng nghiên cứu và thực hiện.

### Nơi nhận:

- Các khoa, phòng (để thực hiện)
- Lưu VT, KHTH<sub>(Lập)</sub>.



Phan Tùng Linh

**PHỤ LỤC**

**Kết quả chấm điểm bệnh viện 6 tháng đầu năm và phân công nhiệm vụ các tiêu chí ưu tiên thực hiện 6 tháng cuối năm 2025**

*(Kèm theo Báo cáo số 1319 /BC-BVTH ngày 14/8/2025 của Bệnh viện Thận Hà Nội)*

TIÊU CHÍ	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	2024	6 tháng 2025	DỰ KIẾN CUỐI NĂM	GHI CHÚ	Nhiệm vụ cụ thể/Lý do không tăng (giảm) điểm	Khoa/phòng phụ trách chăm	K/P tham gia, hỗ trợ
<b>Phân A: Hướng đến người bệnh</b>								
A1	<i>Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh</i>							
A1.1	Người bệnh được chỉ dẫn rõ ràng, đón tiếp và hướng dẫn khoa học, cụ thể	4	4	4	0	TM35: thẻ điện tử trông giữ xe.	KKB	P.HCTC
A1.2	Người bệnh, người nhà người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật	5	5	5	0		KKB	
A1.3	Cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh	4	4	4	0	TM19: Áp dụng hệ thống CNTT, tự động tính toán thời gian khám bệnh TM18, TM20, TM21, TM22	KKB	BP. CNTT  KKB
A1.4*	Bệnh viện bảo đảm các điều kiện cấp cứu người bệnh kịp thời	3	3	3	0	(Do không có hệ thống Oxy trung tâm)	KKB	
A1.5	Người bệnh được làm các thủ tục đăng ký, khám bệnh theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên	4	4	4	0	TM10: Máy lấy số ước tính thời gian đến lượt TM13: Có thể tính được thời gian chờ và tổng thời gian khám bệnh	KKB	BP. CNTT
A1.6	Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện	3	3	3	0	TM10, TM11: Phần mềm máy tính TM13-14-15	KKB	BP. CNTT KKB
A2	<i>Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh</i>							
A2.1	Người bệnh điều trị nội trú được nằm một người một giường	4	4	4	0	(Chỉ có 3 giường có bàn ăn)	P.HCTC	NTTN + Ngoại TTN Điều dưỡng
A2.2	Người bệnh được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện	4	4	4	0	(Không đủ số buồng vệ sinh: 6 giường/buồng)	P. Đ D	

TIÊU CHÍ	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	2024	6 tháng 2025	DỰ KIẾN CUỐI NĂM	GHI CHÚ	Nhiệm vụ cụ thể/Lý do không tăng (giảm) điểm	Khoa/phòng phụ trách chăm	K/P tham gia, hỗ trợ
A2.3	Người bệnh được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt	5	5	5	0		P. Đ D	
A2.4	Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý	4	4	4	0	TM15: Internet tại buồng bệnh	P. Đ D	BP. CNTT
A2.5	Người khuyết tật được tiếp cận đầy đủ với các khoa, phòng và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện	4	4	4	0		P. Đ D	
A3	<i>Điều kiện chăm sóc người bệnh</i>							
A3.1	Người bệnh được điều trị trong môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp	3	3	3	0	(Không có công viên, bãi cỏ)	P.HCTC	
A3.2	Người bệnh được khám và điều trị trong khoa, phòng gọn gàng, ngăn nắp	5	5	5	0		P. Đ D	KLS
A4	<i>Quyền và lợi ích của người bệnh</i>							
A4.1	Người bệnh được cung cấp thông tin và tham gia vào quá trình điều trị	3	3	4	1	TM15-16: Ít nhất 50% các KLS xây dựng "Phiếu tóm tắt thông tin điều trị" cho 1 bệnh thường gặp tại khoa	P.KHTH	KLS
A4.2	Người bệnh được tôn trọng quyền riêng tư	4	4	4	0	(Không có rèm che tại mỗi giường bệnh)	P.KHTH	
A4.3	Người bệnh được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác	4	4	4	0	(Chưa có thẻ từ cho người bệnh nội trú)	P.TCKT	
A4.4	Người bệnh được hưởng lợi từ chủ trương xã hội hóa y tế	0	0	0	0			
A4.5	Người bệnh có ý kiến phàn nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời	4	4	4	0		P.KHTH	
A4.6	Bệnh viện thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng người bệnh và tiến hành các biện pháp can thiệp	5	5	5	0		P.KHTH	
	<i>Phần B: Phát triển nguồn nhân lực bệnh viện</i>							
B1	<i>Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện</i>							
B1.1	Xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực bệnh viện	5	5	5	0		P.HCTC	
B1.2	Bảo đảm và duy trì ổn định số lượng nhân lực bệnh viện	4	4	4	0	TM 14-15-16	P.HCTC	

TIÊU CHÍ	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	2024	6 tháng 2025	DỰ KIẾN CUỐI NĂM	GHI CHÚ	Nhiệm vụ cụ thể/Lý do không tăng (giảm) điểm	Khoa/phòng phụ trách chăm	K/P tham gia, hỗ trợ
B1.3	Bảo đảm cơ cấu chức danh nghề nghiệp và xác định vị trí việc làm của nhân lực bệnh viện	4	4	4	0		P.HCTC	
B2	<i>Chất lượng nguồn nhân lực</i>							
B2.1	Nhân viên y tế được đào tạo và phát triển kỹ năng nghề nghiệp	4	4	4	0		P.HCTC	
B2.2	Nhân viên y tế được nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức	4	4	4	0		P.HCTC	
B2.3	Bệnh viện duy trì và phát triển bền vững chất lượng nguồn nhân lực	4	4	4	0		P.HCTC	
B3	<i>Chế độ đãi ngộ và điều kiện môi trường làm việc</i>							
B3.1	Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế	4	4	4	0		P.HCTC	
B3.2	Bảo đảm điều kiện làm việc, vệ sinh lao động và nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên y tế	4	4	4	0	(chưa tổ chức mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp)	P.HCTC	
B3.3	Sức khỏe, đời sống tinh thần của nhân viên y tế được quan tâm và cải thiện	4	4	4	0		P.HCTC	
B3.4	Tạo dựng môi trường làm việc tích cực cho nhân viên y tế	5	5	5	0		P.HCTC	
B4	<i>Lãnh đạo bệnh viện</i>							
B4.1	Xây dựng kế hoạch, quy hoạch, chiến lược phát triển bệnh viện và công bố công khai	4	4	4	0		P.HCTC	
B4.2	Triển khai thực hiện văn bản chỉ đạo dành cho bệnh viện	4	4	5	1		P.HCTC	
B4.3	Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực quản lý bệnh viện	3	3	3	0	(chưa tổ chức thi tuyển các vị trí lãnh đạo, quản lý)	P.HCTC	
B4.4	Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận	4	4	4	0		P.HCTC	
	<i>Phần C: Hoạt động chuyên môn</i>							
C1	<i>An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ</i>							
C1.1	Bảo đảm an ninh, trật tự bệnh viện	3	3	4	1		P.HCTC	
C1.2	Bảo đảm an toàn điện và phòng chống cháy nổ	3	3	3	0		P.HCTC	
C2	<i>Quản lý hồ sơ bệnh án</i>							
C2.1	Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học	4	4	5	1	Triển khai bệnh án điện tử	P.KHTH	

TIÊU CHÍ	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	2024	6 tháng 2025	DỰ KIẾN CUỐI NĂM	GHI CHÚ	Nhiệm vụ cụ thể/Lý do không tăng (giảm) điểm	Khoa/phòng phụ trách chăm	K/P tham gia, hỗ trợ
C2.2	Hồ sơ bệnh án được quản lý chặt chẽ, đầy đủ, khoa học	4	4	5	1	TM 16-17	P.KHTH	
C3	<i>Ứng dụng công nghệ thông tin</i>							
C3.1	Quản lý tốt cơ sở dữ liệu và thông tin y tế	3	3	4	1		BP.CNTT	
C3.2	Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn	3	3	4	1		BP.CNTT	
C4	<i>Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn</i>							
C4.1	Thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn	3	3	3	0	Chưa thành lập khoa KSNK	P. Đ D	
C4.2	Xây dựng và hướng dẫn nhân viên y tế thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	3	3	3	0	Chưa có hệ thống khử khuẩn tập trung	P. Đ D	
C4.3	Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ rửa tay	5	5	5	0		P. Đ D	
C4.4	Đánh giá, giám sát và triển khai kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	3	3	3	0		P. Đ D	
C4.5	Chất thải rắn bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	0	0	0	0			
C4.6	Chất thải lỏng bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	0	0	0	0			
C5	<i>Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn</i>							
C5.1	Thực hiện quy trình kỹ thuật chuyên môn theo danh mục và phân tuyến	0	0	0	0			
C5.2	Nghiên cứu và triển khai các kỹ thuật tuyến trên, kỹ thuật mới, hiện đại	4	4	4	0		P.KHTH	
C5.3	Xây dựng quy trình kỹ thuật và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng kỹ thuật	4	4	4	0		P.KHTH	
C5.4	Xây dựng các hướng dẫn chuyên môn và phác đồ điều trị	4	4	4	0		P.KHTH	
C5.5	Áp dụng các phác đồ điều trị đã ban hành và giám sát việc tuân thủ của nhân viên y tế	3	3	3	0		P.KHTH	
C6	<i>Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh</i>							
C6.1	Hệ thống điều dưỡng trưởng được thiết lập và hoạt động hiệu quả	3	3	4	1		P. Đ D	

TIÊU CHÍ	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	2024	6 tháng 2025	DỰ KIẾN CUỐI NĂM	GHI CHÚ	Nhiệm vụ cụ thể/Lý do không tăng (giảm) điểm	Khoa/phòng phụ trách chăm	K/P tham gia, hỗ trợ
C6.2	Người bệnh được điều dưỡng hướng dẫn, tư vấn điều trị và chăm sóc, giáo dục sức khỏe phù hợp với bệnh đang được điều trị	4	4	4	0		P. Đ D	
C6.3	Người bệnh được chăm sóc vệ sinh cá nhân trong quá trình điều trị tại bệnh viện	3	3	3	0		P. Đ D	
C7	<i>Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế</i>							
C7.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	3	3	4	1	TM12: Đủ nhân viên theo đề án vị trí việc làm TM14: lãnh đạo khoa có chủ trì NCKH	K. DD	P.HCTC
C7.2	Bệnh viện bảo đảm cơ sở vật chất để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	5	5	5	0		K. DD	
C7.3	Người bệnh được đánh giá, theo dõi tình trạng dinh dưỡng trong thời gian nằm viện	4	4	5	1		K. DD	
C7.4	Người bệnh được hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn phù hợp với bệnh lý	5	5	5	0		K. DD	
C7.5	Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện	3	3	4	1		K. DD	
C8	<i>Chất lượng xét nghiệm</i>							
C8.1	Bảo đảm năng lực thực hiện các xét nghiệm huyết học, hóa sinh, vi sinh và giải phẫu bệnh	3	3	3	0		K.XN	
C8.2	Bảo đảm chất lượng các xét nghiệm	3	3	3	0		K.XN	
C9	<i>Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc</i>							
C9.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức hoạt động dược	5	5	5	0		K.Dược	
C9.2	Bảo đảm cơ sở vật chất khoa Dược	4	4	4	0		K.Dược	
C9.3	Cung ứng thuốc và vật tư y tế tiêu hao đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng	4	4	4	0		K.Dược	
C9.4	Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý	4	4	4	0		K.Dược	
C9.5	Thông tin thuốc, theo dõi báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR) kịp thời, đầy đủ và có chất lượng	4	4	4	0	TM19-22	K.Dược	
C9.6	Hội đồng thuốc và điều trị được thiết lập và hoạt động hiệu quả	4	4	4	0		K.Dược	
C10	<i>Nghiên cứu khoa học</i>							

TIÊU CHÍ	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	2024	6 tháng 2025	DỰ KIẾN CUỐI NĂM	GHI CHÚ	Nhiệm vụ cụ thể/Lý do không tăng (giảm) điểm	Khoa/phòng phụ trách chăm	K/P tham gia, hỗ trợ
C10.1	Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học	3	3	3	0	Không có công trình được nghiệm thu ở cấp bộ, thành phố	P.KHTH	
C10.2	Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong hoạt động bệnh viện và các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh	3	3	4	1	TM7: Các đề tài NCKH năm 2024 gửi báo cáo so sánh hiệu quả áp dụng	P.KHTH	
<b>Phân D: Hoạt động cải tiến chất lượng</b>								
D1	<i>Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng</i>							
D1.1	Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện	5	4	4	0	TM21: Tổ trưởng tổ QLCL hiện đang là PTP.KHTH (yêu cầu ko kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo khác)	P.KHTH	
D1.2	Xây dựng và triển khai kế hoạch, đề án cải tiến chất lượng	4	4	4	0		P.KHTH	
D1.3	Xây dựng văn hóa chất lượng bệnh viện	4	4	4	0		P.KHTH	
D2	<i>Phòng ngừa các sai sót, sự cố và cách khắc phục</i>							
D2.1	Phòng ngừa các nguy cơ, diễn biến bất thường xảy ra với người bệnh	3	3	3	0	(Không có hệ thống oxy trung tâm)	P.Đ D	
D2.2	Xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích sự cố y khoa và tiến hành các giải pháp khắc phục	4	4	5	1	TM17-21: Xây dựng văn hóa tự giác báo cáo sự cố y khoa	P.KHTH	
D2.3	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu các sự cố y khoa	4	4	4	0		P.KHTH	
D2.4	Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ	4	4	4	0	(Trong năm có trường hợp phát thuốc nhầm cho người bệnh ở khoa NTTN)	P.KHTH	
D2.5	Phòng ngừa nguy cơ người bệnh bị trượt ngã	5	5	5	0		P.HCTC	
D3	<i>Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng</i>							

TIÊU CHÍ	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	2024	6 tháng 2025	DỰ KIẾN CUỐI NĂM	GHI CHÚ	Nhiệm vụ cụ thể/Lý do không tăng (giảm) điểm	Khoa/phòng phụ trách chăm	K/P tham gia, hỗ trợ
D3.1	Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện	3	3	3	0		P.KHTH	
D3.2	Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện	4	4	4	0		P.KHTH	
D3.3	Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai, báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện	3	3	3	0		P.KHTH	
	<b>Tổng điểm</b>	<b>309</b>	<b>308</b>	<b>323</b>				
	<b>Số tiêu chí áp dụng (C3, C5 nhân hệ số)</b>	<b>82</b>	<b>82</b>	<b>82</b>				
	<b>Số tiêu chí không áp dụng</b>	<b>8</b>	<b>8</b>	<b>8</b>				
	<b>Điểm trung bình chung của các tiêu chí</b>	<b>3,768</b>	<b>3,7561</b>	<b>3,94</b>				